

Bản án số: **108/2020/HS-PT**
Ngày: 10-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hạnh

Các thẩm phán: Ông Lê Viết Hòa

Bà Đinh Thị Quý Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa: Ông Lê Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 142/2020/HSPT ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Đặng Hải N.

Do có kháng cáo của bị cáo Đặng Hải N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2020/HS-ST ngày 11/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Hải N, sinh năm 1995 tại Bình Phước; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ấp 6, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh, giới tính: N, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt N. Con ông Đặng Thanh C, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1976, bị cáo có vợ là chị Phạm Trà G, sinh năm 1995 và 01 người con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại “có mặt”.

* Bị hại: Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1973; trú tại: Ấp 6, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng người này không kháng cáo, không bị Viện kiểm sát kháng nghị nên không được Tòa án triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 12/2019, Đặng Hải N đi cạo mủ cao su của gia đình thì phát hiện trang trại nuôi heo của chị Đỗ Thị H, thuộc ấp 6, xã T, thành phố Đ có nuôi nhiều heo, trọng lượng khoảng 10kg/01 con không có người trông coi nên hàng ngày vào khoảng 18 giờ đến 19 giờ tối N đã lén lút thực hiện 12 lần (mỗi ngày 01 lần) bắt trộm heo trong trang trại của chị H. Ngày đầu tiên N bắt trộm 02 con heo và các ngày tiếp theo mỗi ngày N bắt 03 con heo. Sau khi bắt được heo N bỏ heo vào trong bao (loại bao xác rắn) rồi sử dụng xe mô tô, biển số 93P2-168.35 chở heo trộm được về nhà ông Phạm Văn N, thuộc ấp 3, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước để nhờ chỗ nuôi heo. Ngoài ra N còn lấy trộm của chị H 13 bao cám cho heo ăn do Công ty cổ phần chăn nuôi CP Việt N sản xuất về cho heo ăn. Đến ngày 13/01/2020 chị H cùng em ruột là anh Nguyễn Đức B là người trông coi trại heo đứng nói chuyện về việc bị mất trộm heo thì N nghe được sự việc nên N bỏ đi về nên chị H và anh B nghi ngờ N bắt trộm heo nên theo dõi. Đến 09 giờ cùng ngày khi N đang cho heo ăn thì chị H, anh B đến phát hiện đúng số heo đã bị mất trộm nên đến Công an xã T, thành phố Đ trình báo sự việc.

Ngày 17/01/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận:

+ 35 con heo trọng lượng mỗi con 10kg, tổng trọng lượng 350kg x 200.000 đồng = 70.000.000 đồng.

+ 10 bao thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh dạng viên dành cho heo trọng lượng từ 25 kg đến 60 kg, trọng lượng mỗi bao 50kg của Công ty cổ phần chăn nuôi CP Việt N: 10 bao x 500.000 đồng = 5.000.000 đồng.

+ 03 bao thức ăn hỗn hợp dạng bột dành cho heo sữa trọng lượng từ 02 ngày tuổi đến 08 kg, trọng lượng mỗi bao 10kg của Công ty cổ phần chăn nuôi CP Việt N: 3 bao x 750.000 đồng = 2.250.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã thu giữ: 35 con heo; 05 bao thức ăn loại 50kg chưa qua sử dụng có in chữ (552SF, 551GPF); 02 bao thức ăn loại 50kg qua sử dụng còn lại một phần trên bao có in chữ (551F); 02 bao thức ăn loại 10kg chưa qua sử dụng trên bao có in chữ (550PF); 01 bao thức ăn loại 10kg trên bao có in chữ (550PF).

Ngày 26/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ ra quyết định xử lý vật chứng số 65, trả 35 con heo có trọng lượng 40 kg/01 con có tổng trọng lượng là 1.590 kg; 05 bao thức ăn đã qua sử dụng loại 50kg/01 bao có chữ (552SF, 551GPF); 02 bao thức ăn đã qua sử dụng loại 50kg/01 bao có chữ (551F); 02 bao thức ăn chưa sử dụng loại 10kg/01 bao có chữ (550PF); 01 bao thức ăn đã qua sử dụng loại 10kg/01 bao có chữ (550PF) do Công ty cổ phần chăn nuôi CP Việt N sản xuất cho chị Đỗ Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2020/HS-ST ngày 11/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước đã Tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Hải N phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đặng Hải N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/8/2020 bị cáo Đặng Hải N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm xác định và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Hải N, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2020/HS-ST ngày 11/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Hải N được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã nhận định. Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại cấp sơ thẩm bị cáo được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại; bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp, không nặng so với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới, do vậy không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng

cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Hải N;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2020/HS-ST ngày 11/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo Đặng Hải N.

Tuyên bố bị cáo Đặng Hải N phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đặng Hải N 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đặng Hải N phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND TP. Đ; (2)
- Chi cục THADS TP. Đ; (1)
- Công an TP. Đ; (1)
- Bị cáo; (1)
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Tổ nghiệp vụ; Lưu. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Hạnh

